TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-DS	*Nghệ An, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-DS, ngày 02 tháng 01 năm 2019 và các văn bản đồng ý của các đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự có mặt nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó và Tòa án đã nhận được văn bản đồng ý của các đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** *Nguyên đơn***: Ông Đào Hữu T, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Đường T, Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Văn phòng Luật sư A, Đoàn luật sư Nghệ An. Địa chỉ: đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

*** *Bị đơn***: Bà Hoàng Thị Ph, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

- Bà Đào Thị Ch, sinh năm 1938.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Bà Đào Thị H, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Thôn G, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Ông Đào Hữu M, sinh năm 1955.

Địa chỉ: đường H1, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào Thị Ch, Đào Thị H và ông Đào Hữu M: Văn phòng Luật sư A, Đoàn luật sư Nghệ An. Địa chỉ: đường L, Thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đào Hoàng D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An, khối H2, Phường N, Thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đào Hoàng D1, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An

- Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An

- Chị Đào Thị H2, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An

- Chị Đào Thị H3, sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Công ty CPHH khoa học kỷ thuật Đ, đường S, khu Q, thành phố Đ1, Đài Loan.

- Anh Đào Huy Ph1, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đào Văn V, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1943.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Chị Trần Thị L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H, chị Trần Thị L: anh Đào Huy Ph1, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Nhà thờ họ Đ tại thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện của nhà thờ họ Đ: Anh Đào Huy Ph1, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An - Là trưởng tộc họ Đ tại xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An theo văn bản cử người đại diện ngày 21/9/2019 của họ Đ tại xã V, huyện T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về diện tích đất: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H284579 ngày 16/12/1995 của UBND huyện T cấp thì thửa đất số X tờ bản đồ số Z tại thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An có diện tích 1.067m^2; theo bản đồ địa chính đo

đạc mới là thửa số Y, tờ bản đồ số R, diện tích 1.257,7m^2; theo kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 23/10/2019 của Tòa án thì diện tích thực tế của thửa đất là 1.293,8m^2 (đã trừ mương thoát nước sau nhà anh Đào Huy Ph1, phía giáp đất của bà Nguyễn Thị L). Các bên thống nhất phân chia thửa đất nêu trên theo diện tích đất thực tế như sau:

- Bà Hoàng Thị Ph được quyền sử dụng phần đất có diện tích 503,4m^2 trị giá 100.680.000 đồng (ký hiệu S1). Đất có tứ cận: Phía Đông giáp đất hộ bà Nguyễn Thị L, phía Tây giáp đường xóm, phía Nam giáp đất ông Hoàng Văn G, phía Bắc giáp phần đất chia cho nhà thờ họ Đ và phần đất chia cho anh Đào Huy Ph1 (Kích thước và độ dài các cạnh của S1= 503,4m^2 như sơ đồ kèm theo).

- Anh Đào Huy Ph1 được quyền sử dụng phần đất có diện tích 532m^2 trị giá 106.400.000 đồng (ký hiệu S2). Đất có tứ cận: Phía Đông và phía Bắc giáp mương nước, phía Tây giáp phần đất chia cho nhà thờ họ Đ và đường xóm, phía Nam giáp phần đất chia cho bà Hoàng Thị Ph và phần đất chia cho nhà thờ họ Đ (Kích thước và độ dài các cạnh của S2= 532m^2 như sơ đồ kèm theo).

- Nhà thờ họ Đ được quyền sử dụng phần đất có diện tích 258,4m^2 51.680.000 đồng (ký hiệu S3). Đất có tứ cận: Phía Đông và phía Bắc giáp phần đất chia cho anh Đào Huy Ph1, phía Tây giáp đường xóm và phần đất chia cho bà Hoàng Thị Ph, phía nam giáp phần đất chia cho bà Hoàng Thị Ph (Kích thước và độ dài các cạnh của S3= 258,4m^2 như sơ đồ kèm theo).

- Giao cho anh Đào Huy Ph1 được quyền quản lý phần đất chia cho nhà thờ họ Đ.

- Đối với tài sản trên đất thuộc phần đất chia cho ai thì người đó được quyền sở hữu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 2. Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do ông Đào Hữu T, bà Hoàng Thị Ph và anh Đào Huy Ph1 chịu. Ông T, bà Ph và anh Ph1 đã nộp đầy đủ.

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đào Hữu T và bà Hoàng Thị Ph; anh Đào Huy Ph1 phải chịu 2.660.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Đào Hữu T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.952.000 đồng (Một triệu, chín trăm, năm mươi hai ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001316 ngày 08/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (do anh Nguyễn Anh T nộp thay).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Từ